

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI
-----o0o-----
KHOA NGÔN NGỮ TRUNG



BÀI TIỂU LUẬN

Đề tài: trang phục truyền thống của người Việt

Giáo viên hướng dẫn: Đinh Thị Thùy Trang

Sinh viên thực hiện: Nguyễn Thị Cẩm Nhung

Lớp: Tr27.13

Mã sinh viên: 2621220930.

HÀ NỘI – 2023

LỜI CẢM ƠN

Để hoàn thành bài tiểu luận này em xin chân thành cảm ơn cô Đinh Thị Thùy Trang đã hỗ trợ em trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành bài tiểu luận. Cảm ơn cô đã tận tình truyền đạt những kiến thức bổ ích, giúp cho em có tinh thần học tập hiệu quả nghiêm túc. Cô đã tạo cho em một môi trường học tập thú vị, không bị gò bó trong những trang sách. Do chưa có kinh nghiệm trong việc nghiên cứu tiểu luận nên còn nhiều sai sót, em mong nhận được lời nhận xét, ý kiến đóng góp phê bình từ cô. Em xin chân thành cảm ơn!

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU

NỘI DUNG

1 Áo dài

1.1 Áo giao lĩnh

1.2 Áo tứ thân

1.3 Áo ngũ thân(thời vua Gia Long)

1.4 Áo dài Lemur

1.5 Áo dài Lê Phổ

1.6 Áo dài truyền thống Việt Nam (từ 1970 đến nay)

2 Áo bà ba

3 Áo Chàm

4 trang phục truyền thống dân tộc.

KẾT LUẬN

TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU

MỞ ĐẦU

Trang phục là một phần quan trọng trong cuộc sống hằng ngày cũng là một nét văn hóa riêng của từng quốc gia vùng miền khác nhau. Theo thời gian trang phục cũng đã được thay đổi theo quá trình phát triển của lịch sử, trang phục đã trở thành một nét đẹp văn hóa riêng biệt trong từng thời kỳ, mang tính đậm đà và bản sắc dân tộc riêng. Để tìm hiểu rõ hơn về các loại trang phục Việt Nam từ xưa đến nay, em xin lựa chọn đề tài “ Trang phục truyền thống của Việt Nam” để nghiên cứu đề tài tiểu luận.

NỘI DUNG

Sự xuất hiện của trang phục đánh dấu một bước ngoặt trong nhận thức của con người. Lúc đầu trang phục chỉ là nhu cầu bảo vệ cơ thể, che nóng, che lạnh. Dần dần, trang phục trở thành nhu cầu thẩm mỹ nhu cầu làm đẹp của con người. Trang phục thể hiện nghề nghiệp, đẳng cấp, phong tục, tập quán, tôn giáo, lễ nghi Trang phục liên quan đến nhiều lĩnh vực trong đời sống như: địa lý, lịch sử, kinh tế, môi trường văn hóa. Chính vì thế, trong mỗi giai đoạn lịch sử, trang phục lại có những biến đổi, cách tân cho phù hợp với hoàn cảnh lịch sử và đời sống sinh hoạt của con người.

1. ÁO DÀI.

Nhắc đến trang phục truyền thống của người Việt Nam thì chắc hẳn điều đầu tiên mà mọi người nghĩ đến sẽ là Áo dài. Áo dài được xem là trang phục truyền thống đồng thời cũng là quốc phục của nước ta. Áo dài được may dành cho cả nam lẫn nữ tuy nhiên hiện nay lại được biết đến chủ yếu là trang phục dành cho nữ. Trước đây, Áo dài được sử dụng vào mọi thời điểm tuy nhiên hiện nay thì trang phục này chỉ còn được mặc trong các dịp lễ hội, trình diễn thời trang, các chương trình, buổi lễ quan trọng, được xem như đồng phục nữ sinh hay đồng phục đi làm ở một số cơ quan, công sở.

Áo giao lĩnh

Sự xuất hiện của áo dài bắt nguồn từ áo giao lĩnh (năm 1744) – là kiểu dáng sơ khai nhất của áo dài Việt Nam. Áo giao lĩnh còn được gọi là áo đối lĩnh, được may rộng, xẻ hai bên hông, cổ tay rộng, thân dài chấm gót. Thân áo được may bằng 4 tấm vải kết hợp mặc cùng thắt lưng màu và váy đen. Đây là kiểu áo cổ chéo gần giống với áo tứ thân.



Vào thời gian này, vua Nguyễn Phúc Khoát đã lên ngôi và cai trị vùng đất phía Nam. Miền bắc được cai quản bởi chúa Trịnh ở Hà Nội, người dân ở đây mặc áo giao lĩnh, trang phục mang nét tương đồng với người Hán. Nhằm phân biệt giữa Nam và Bắc, vua Nguyễn Phúc Khoát đã yêu cầu tất cả phụ tá của mình vận quần dài bên trong một chiếc áo lụa. Bộ váy này kết hợp giữa trang phục người Hán và Champa. Có thể đây là hình ảnh của bộ áo dài đầu tiên.

Áo dài tứ thân

Áo tứ thân (Chữ Hán: 襖四身) là một trang phục của phụ nữ Miền Bắc Việt Nam. Áo được sử dụng như trang phục hàng ngày đến đầu thế kỷ 20. Ngày nay, áo tứ thân chỉ được mặc trong các dịp lễ hội truyền thống.

Các nhà sử học cho rằng những chiếc áo tứ thân là sự phát triển của áo đối khâm. Vào những năm thế kỉ 20, trang phục của phụ nữ cần sự đơn giản để có thể làm các công việc đồng áng. Áo đối khâm đã được thiết kế đơn giản hơn, thành dáng áo tứ thân như ngày nay.

Tuy nhiên áo tứ thân lại được thiết kế cổ áo lập lĩnh. Khi mặc, chị em sẽ buộc hai tà đằng trước lại để nhìn gọn gàng, dễ làm việc hơn.

Áo tứ thân gồm 4 thân áo, hai tà trước và hai tà sau. Vạt trước được tác riêng, vạt sau được khâu lại gọi là sống áo. Chiều dài của áo quá đầu gối khoảng 20 cm. Áo không có cúc mà sẽ được buộc vạt ở trước hoặc có dây thắt riêng. Thiết kế tay áo dài, bó chặt ở ống, phần tà áo dài gần chấm gót, thường mặc cùng váy đụp màu đen.



Áo tứ thân không chỉ là một trang phục đẹp mà còn mang theo những ý nghĩa rất đặc biệt: Phía trước có hai tà, phía sau có hai tà (vạt áo) tượng trưng cho tứ thân phụ mẫu (cha mẹ chồng và cha mẹ vợ). Một vạt cắt có tác dụng như một cái yếm, nằm phía bên trong hai vạt lớn, tượng trưng cho cha mẹ ôm ấp đứa con vào lòng.

Năm hạt nút nằm cân xứng năm vị trí cố định, giữ cho nếp áo được ngay thẳng, kín đáo tượng trưng cho năm đạo làm người: Nhân, Lễ, Nghĩa, Trí, Tín. Hai vạt trước buộc lại tượng trưng cho tình chồng vợ quấn quýt.

Áo dài ngũ thân (thời Vua Gia Long)

Hình ảnh cô gái trong tà áo ngũ thân đã đi vào nhiều làn điệu dân ca, nhiều áng thơ văn học. Chúng cũng được coi như một nét đẹp văn hoá của đất nước và con người Việt Nam. Diện áo dài ngũ thân không những độc đáo mà còn nền nã, cuốn hút.

Được ra đời từ năm 1744, những chiếc áo dài ngũ thân được coi là trang phục truyền thống của người Việt. Cả nam và nữ đều có những mẫu áo dài ngũ thân của riêng mình. Đi cùng đó là các phụ kiện như guốc mộc, vắn tóc, khăn lươn, giày... Tên gọi của áo dài ngũ thân có được là do cấu tạo của trang phục này. Áo được may ghép từ 5 thân áo, gồm 2 thân trước, 2 thân sau, thân cuối cùng nằm bên phải ở trước nhưng sẽ được may bên trong thân thứ nhất.



Trên cơ sở áo tứ thân, đến thời vua Gia Long áo ngũ thân xuất hiện. Loại áo này thường được may thêm một tà nhỏ để tượng trưng cho địa vị của người mặc trong xã hội. Giai cấp quan lại quý tộc thường mặc áo ngũ thân để phân biệt với các tầng lớp nhân dân lao động trong xã hội.

Áo có 4 vạt được may thành 2 tà như áo dài, ở tà trước có thêm một vạt áo như lớp lót kín đáo chính là vạt áo thứ 5. Kiểu áo này được may theo phom rộng, có cổ và rất thịnh hành đến đầu thế kỉ XX.

Áo dài Lemur

Vượt lên ý nghĩa thuần túy là bộ trang phục dành cho phụ nữ, áo dài Lemur còn là cuộc cách mạng về thẩm mỹ, một nỗ lực tìm kiếm, định hình giá trị thuần Việt

và nhờ thế, tạo nên cơ hội lí tưởng để nữ giới khẳng định vị thế, tiếng nói của mình trong bối cảnh xã hội đang từng bước hiện đại hóa.

Áo dài Lemur được khởi xướng bởi họa sĩ Nguyễn Cát Tường vào những năm 1934. Áo dài Lemur là tên được đặt theo tên tiếng Pháp của ông. Cát Tường được cho là nhà cách tân táo bạo nhất. Ông đưa yếu tố phương Tây vào áo dài khoảng 30%. Áo chỉ có hai vạt trước và sau, đồng thời mang một số yếu tố như: không cổ, tay ngắn, không tay, vai bông, vai xẹp, cổ tay xòe, có khuy, vạt áo ngắn,..



Thành công lớn nhất của Lemur Nguyễn Cát Tường là đã góp phần thay đổi quan niệm mỹ thuật nói chung đối với y phục nữ giới. Sau này, nhiều họa sĩ tiếp tục cải tiến áo dài, dung hòa với kiểu áo cổ truyền dân tộc tôn vinh nét đẹp duyên dáng của phụ nữ. Áo dài dần tìm được hình hài chuẩn mực của nó như ngày nay.

Áo dài Lê Phổ

Đây cũng là một sự kết hợp mới từ áo tứ thân, biến thể của áo dài Lemur của họa sĩ Lê Phổ nên được gọi là áo dài Lê Phổ.

Bà đã thu gọn kích thước áo dài để ôm khít thân hình người phụ nữ Việt Nam, đẩy cầu vai, kéo dài tà áo chạm đất và đem đến nhiều màu sắc mới mẻ. Nói cách khác, bà khiến nó trở nên gợi cảm, tinh tế và thu hút hơn.



Sau bốn năm phổ biến, ‘áo dài le mur’ được họa sĩ Lê Phổ đã bỏ hết những ảnh hưởng phương Tây và thay thế bằng những chi tiết từ áo tứ thân. Từ thời điểm này đến những năm 1950, phong cách áo dài Việt Nam đã trở nên vô cùng nổi tiếng trong truyền thống nước nhà.

Áo dài truyền thống Việt Nam (từ 1970 đến nay)

Áo dài Việt Nam qua các thời kỳ có sự biến đổi với nhiều kiểu dáng, chất liệu từ hiện đại đến phá cách. Áo dài còn được biến chuyển thành áo cưới, áo cách tân... Nhưng dù thế nào thì chiếc áo dài truyền thống của người phụ nữ Việt vẫn giữ được nét uyển chuyển, gợi cảm, kín đáo mà không trang phục nào mang lại được.



Cùng với xu hướng năng động, thay đổi của lối sống hiện đại, tà áo dài truyền thống được các nhà thiết kế cách điệu với tà ngắn hơn, thay đổi ở cổ áo, tay áo hoặc thậm chí là tà áo hoặc quần mặc chung với áo dài đem đến cho người phụ nữ Việt nhiều sự chọn lựa.

Với lịch sử phát triển qua thời gian dài như vậy, chiếc áo dài Việt Nam đã hoàn thiện hơn bao giờ hết. Áo dài trở thành biểu tượng của nền văn hóa, tôn lên vẻ đẹp của người phụ nữ Việt.

Có thể nói, áo dài không chỉ là một bộ trang phục đại diện cho cả một nền văn hóa, mà còn là cảm hứng sáng tác không dứt của nghệ thuật Việt Nam.

2. ÁO BÀ BA

Áo bà ba là loại trang phục truyền thống của cả nam và nữ ở khu vực các tỉnh thành phía Nam nước ta. Áo bà ba có thiết kế khá tương tự như các loại áo thông thường với tay áo dài hoặc ngắn, cổ áo giữa và được cài bằng một hàng khuy kéo dài từ cổ thẳng xuống bụng. Mang lại vẻ đẹp và sự thoải mái, áo bà ba hiện vẫn đang rất được ưa chuộng sử dụng trong mọi dịp, từ đi làm cho tới đi chợ, đi chơi hay trong cả các dịp lễ hội. Áo bà ba cũng được xem là biểu tượng cho người con gái miền Nam.



3 ÁO CHÀM

Áo chàm là trang phục truyền thống của nhiều dân tộc trên các vùng núi cao phía Bắc nước ta như Tày, Nùng, Thái,... Cái tên áo chàm xuất phát từ cây chàm được sử dụng để nhuộm màu cho vải. Chiếc áo chàm truyền thống thường được làm từ vải tự dệt, không trang trí hoa văn như trang phục của các dân tộc thiểu số khác và được mặc trong mọi dịp. Tuy nhiên do sự phát triển của xã hội hiện đại, áo chàm hiện nay đang dần trở nên mai một do quá trình sản xuất tương đối phức tạp.



4. TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG DÂN TỘC

Với 54 anh em dân tộc phân bố trên khắp mọi miền tổ quốc, trang phục truyền thống dân tộc của nước ta rất phong phú và đa dạng với nhiều kiểu dáng, màu sắc, loại vải khác nhau. Có thể kể ra đây trang phục nổi bật của một số dân tộc Việt Nam như:

- **Người Mường:** Nam mặc loại áo cánh, ngực xẻ, cổ tròn, quần ống rộng dùng khăn thắt ở giữa bụng. Nữ mặc áo cánh thân ngắn, ống tay dài, váy dài đến mắt cá chân với cạp váy có thể được trang trí hoa văn dệt rất kỳ công:



-Người Ba Na: Nam mặc áo cộc tay chui đầu, cổ xẻ, mang khố hình chữ T. Nữ mặc áo cộc tay hoặc dài tay chui đầu, mang váy hở (tấm vải rộng quấn quanh thân thành váy) dài tới chân.



-Người Ê Đê: Nam mặc áo dài trùm hông có xẻ tả hoặc áo dài quá gối có khoét cổ để chui đầu, mang khố. Nữ mặc áo dài tay ngắn thân, có khoét cổ để chui đầu; mang váy hở tương tự như người Bana.



-**Người Gia Rai:** Nam mặc áo cộc tay hoặc dài tay, khoét cổ chui đầu, mang khố. Nữ mặc áo ngắn kiểu chui đầu, mang váy hở quần thân.



- **Người Chăm:** Nam mặc áo cánh xếp chéo và cài dây, mang quần soọc bên trong, váy xếp quần bên ngoài. Nữ có trang phục khá đa dạng tùy theo khu vực, thường là mặc áo cổ tròn cài nút từ ngực xuống đến bụng và váy xếp hoặc váy ống thông thường.



-**Người Xơ Đăng:** Nam cởi trần hoặc mặc áo chui đầu, tay áo khoét sát nách và đóng khố. Nữ mặc áo kiểu chui đầu, không có ống tay, mang váy quần màu đen có dây buộc ở bụng.



KẾT LUẬN

Qua từng giai đoạn lịch sử, từng thời kì, từng triều đại, từng chế độ, trang phục nước nhà cũng có nhiều sự thay đổi rất to lớn mỗi một chu kỳ vận động của thời đại, nước ta lại có những tinh hoa mới tạo nên những bộ trang phục tuyệt đẹp hợp với thị hiếu công chúng của từng thời kỳ. Tuy nhiên, ngoài những bộ trang phục do chúng ta tự “mài giũa”, “đắp nặn” nên thì bên cạnh đó chúng ta còn mượn ý tưởng hay hòa nhập vào với thị hiếu của công chúng quốc tế, hoặc thậm chí có thời kỳ chúng ta còn đổi mặt với mưu đồ đồng hóa của quân xâm lược phương Bắc trên phương diện về văn hóa. Ngày xưa chúng ta chịu sự đô hộ một ngàn năm Bắc thuộc với những sự đồng hóa đặc biệt trên phương diện văn hóa trong đó có trang phục, trang phục của chúng ta thời kỳ ấy có những nét khá giống với trang phục của Trung Hoa lúc bấy giờ, song, chúng ta lại “điểm xuyết” thêm những nét riêng của trang phục truyền thống nước nhà vào đó tạo nên nét đặc trưng riêng mà không phải nhất mực giống nguyên trang phục Trung Hoa, một bước bẻ gãy mưu đồ đồng hóa của quân xâm lược trên phương diện về trang phục. Và ngày nay, chúng ta sống trong một thế giới hoàn toàn mới, thế kỷ của công nghệ, thế kỷ của sự phát triển vượt bậc, chúng ta không còn chỉ “ăn no mặc ấm” nữa, chúng ta bắt đầu đi theo “chủ nghĩa” “ăn ngon mặc đẹp”, chúng ta hội nhập vào với thị trường thế giới, chúng ta được chiêm ngưỡng những bộ trang phục sang trọng, tuyệt mỹ của bạn bè năm châu, và phong cách về thời trang của chúng ta cũng bắt đầu thay đổi. Chúng ta trau chuốt cho bản thân bằng những sắc màu thời trang khác nhau, như giới trẻ hiện nay lại thích phong cách thời trang của Hàn Quốc, như những tín đồ thời trang thường thích săn những mẫu đồ hiệu khác nhau như Gucci, Chanel, LV,... Thế nhưng, người Việt Nam chúng ta qua bao những thăng trầm, biến động của lịch sử, chúng ta vẫn luôn đứng trên quan điểm “hòa nhập nhưng không hòa tan”, có thể tương lai sau này, thị trường thời trang sẽ bùng nổ hơn nữa, phát triển hơn nữa, nhưng chúng ta vẫn không quên đi cội nguồn, những chiếc áo dài trắng vẫn bay thấp thoáng nơi hành lang lớp học, trên sân trường trải đầy hoa phượng đỏ, chiếc áo dài đại diện cho trang phục truyền thống nước nhà không bao giờ thiếu trên sân khấu quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

<https://thaituan.com/trang-phuc-truyen-thong-viet-nam.html>

<https://vnnews24h.net/trang-phuc-truyen-thong-cua-viet-nam.html>

<https://hoilhpn.org.vn/web/guest/tin-chi-tiet/-/chi-tiet/lich-su-phat-trien-ao-dai-viet-nam-qua-cac-thoi-ky-35475-4512.html>